

Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);
- Căn cứ nội dung và kết quả cuộc họp thường niên năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ICDST,

Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ICDST tổ chức tại Hội trường ICDST tại số 7/20, đường ĐT 743, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1.

Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động, tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

TT	Nội dung	2018	Đơn vị tính: tr đồng			
			2019		So sánh	
			KH	TH	TH/KH	TH/TH
1	Tổng doanh thu	281.620	310.981	285.077	92%	101%
2	Tổng chi phí	236.976	264.497	236.802	90%	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	44.644	46.484	48.274	104%	108%
4	Lợi nhuận sau thuế	35.481	37.307	38.698	104%	109%

2. Thực hiện đầu tư năm 2019

TT	Hạng mục	ĐVT	Giá trị thực hiện (tr đồng)	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2	Đồng	30.198	118.055
2	Phá dỡ tường rào cũ, xây dựng mới	Đồng	2.650	
Tổng cộng		Đồng	32.848	118.055

3. Lao động, tiền lương năm 2019

3.1. Biên chế tổ chức

- Công tác tuyển dụng ICDST:

+ Người quản lý: tuyển dụng ông Nguyễn Quang Ngọc - PGĐ và ông Phạm Thanh Sơn - PGĐ

+ Lao động hợp đồng: tuyển dụng mới 16 người;

- Công tác sắp xếp đổi mới trong doanh nghiệp: Thành lập Phòng Quản trị Chuỗi cung ứng.

3.2. Lao động, tiền lương

- Quân số:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2019	TH 2019
1.	Tổng số lao động (chốt 31/12/2019)	Người	165	165
1.1	NQL (BGĐ, KTT)	Người	5	4
1.2	LĐHĐ	Người	160	161
2	Lao động bình quân	Người	165	155
2.1	NQL	Người	5	5
2.2	LĐHĐ	Người	160	150

- Tiền lương:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2019	TH năm 2019
LĐ			
Quỹ lương	Triệu đồng	36.000	35.000
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	18,75	19,44
NQL			
Quỹ lương(*)	Triệu đồng	3.530	3.530
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	58,83	58,83

(*) Quỹ lương đã bao gồm quỹ thưởng năng suất

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	TH 2019 (tr đồng)	KH 2020 (tr đồng)	KH/TH (%)
1	Vốn điều lệ	120.087	150.087	124,98%
2	Vốn chủ sở hữu	172.193	200.257	116,30%
3	Tổng doanh thu	285.076	319.120	111,94%
4	Tổng chi phí	236.803	268.899	113,55%
5	Tổng LN trước thuế	48.274	50.221	104,03%
6	Tổng LN sau thuế	38.698	40.350	104,27%
7	Nộp ngân sách	26.104	9.977	38,22%
8	Tỷ suất LN/ Vốn điều lệ	32,22%	26,88%	83,41%
9	Tỷ suất LN/ Vốn chủ sở hữu	22,47%	20,15%	89,66%

5. Kế hoạch đầu tư năm 2020

5.1. Kế hoạch đầu tư

T T	Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch thực hiện	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2 (<i>quyết toán</i>)	Đồng		22.985
2	Thi công hệ thống kiểm soát cổng GD2	Đồng	3.000	
3	Phá dỡ tường rào cũ, xây mới	Đồng	2.000	
Tổng cộng		Đồng	5.000	22.985

5.2. Kế hoạch sửa chữa

TT	Hạng mục	Giá trị (Tr. Đồng)	
		Vốn tự có	Vốn vay
A	Hạng mục công trình	10.465	
I	Sửa chữa lớn	9.740	
	Thảm nhựa bãi Cont Hải đông 6.000 m ² (Phần DT còn lại)	2.400	
	Thảm nhựa trục giao thông chính; kẻ vẽ phân làn, gắn biển báo.	6.000	
	Thay màng xối biên các kho 9, 10, 12, 13, 14, 17, 19, 20,	360	
	Thay thể tuyến cáp ngầm băng qua công A (130m)	350	
	Xây đồ tường bê tông chắn nước từ khu dân cư 434 (15m cao 2m)	120	
	Thay mới các nắp tấm thép đáy mương thoát nước cạnh các kho (130m)	200	
	Thay vách tôn đầu hồi TTPP KCV (770 m ²)	130	
	Sửa chữa tuyến mương thoát nước sát bờ tường dọc Lữ đoàn 972 (100m)	180	
	Sơn kẻ vạch phân luồng và lắp biển báo GT		
	Tường bao giáp 434 (Đoạn còn lại 110 m)		
II	Sửa chữa nhỏ hạ tầng	725	
	Sửa chữa các cửa kho: ray cửa, bát cửa, bạc đạn..	50	
	Nạo vét cống rãnh thoát nước	100	
	Sửa chữa hàng rào, vách ngăn..	50	
	Sửa chữa chống dột mái kho	280	
	Vệ sinh CN kho: 6, KCV, K18 (38.000 m ²)	210	
	Sửa chữa các nắp tấm đan rãnh thoát nước (70m)	35	
B	Hạng mục trang thiết bị	3.379	
1	Sửa chữa hệ thống điện nước	385	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s trong kho	75	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s an ninh bảo vệ	50	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s văn phòng	30	
	S/c thay thế các thiết bị điện: Công tắc, tủ điện, CB, Ổ cắm..	50	
	S/c thay thế các thiết bị nước: Van, vòi, ống..	30	
	Thay thế tuyến cáp cấp VP HQ từ trạm 630 Kva gần Đội DTĐN	150	
2	Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị kỹ thuật	2.304	
	Bảo trì hệ thống trạm biến áp, đường dây trung thế (04 trạm)	135	
	Bảo trì, sửa chữa, thay nhớt MFD (02 máy)	75	
	Bảo trì thang máy, thang nâng (02 thang máy+ 01 thang nâng)	90	
	Bảo trì S/c máy lạnh trung tâm CRV văn phòng CQ	70	
	Bảo trì, S/c (bao gồm cả thay mới) máy lạnh treo tường	80	
	Bảo trì S/c Dock Lever	200	
	Bảo trì, S/c cửa cuốn + Cửa trượt	180	
	Sửa chữa, thay thế, kiểm định các phương tiện	1.474	
3	Bảo trì, trang bị bổ sung hệ thống PCCC	690	
	Bảo trì, S/c hệ thống báo cháy (04 hệ)	120	
	Bảo trì, S/c hệ thống chữa cháy tự động	100	
	Bảo trì, S/c hệ thống đường ống, trạm bơm	150	
	Bảo trì, S/c bơm nạp các bình chữa cháy	120	
	Mua bổ sung trang bị dụng cụ PCCC	200	
	Tổng cộng	13.844	

6. Lao động, tiền lương năm 2020

6.1. Quân số:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2019	KH năm 2020
1.	Tổng số lao động	Người	165	163
1.1	NQL	Người	4	6
1.2.	LĐHĐ ICDST	Người	161	157
2.	Lao động bình quân	Người	155	165
2.1	NQL	Người	5	6
2.2	LĐHĐ ICDST	Người	150	159

6.2. Tuyển dụng: Người quản lý: 1 người;

6.3. Quỹ lương:

6.3.1. Đối với Người quản lý

Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương bình quân năm 2019: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Quỹ lương kế hoạch của người quản lý: **4.235 triệu đồng** (Đã bao gồm quỹ tiền thưởng an toàn theo quy định)

Quỹ tiền thưởng: Căn cứ theo nghị định 53, nếu lợi nhuận sau thuế năm 2020 tối thiểu đạt kế hoạch thì công ty được trích quỹ khen thưởng ban điều hành 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý.

6.3.2. Đối với người lao động

Tiền lương bình quân năm 2019: **19,44 triệu đồng/người/tháng;**

Tiền lương bình quân kế hoạch 2020: **18,86 triệu đồng/người/tháng;**

Quỹ lương kế hoạch 2020 của người lao động: **36.000 triệu đồng;**

**Ghi chú: Do một số khoản thưởng cố định không căn cứ ngày công xếp loại sẽ được chuyển sang quỹ khen thưởng phúc lợi nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, mặc dù tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020 giảm nhưng thu nhập bình quân tăng so với thu nhập năm 2019.*

Quỹ tiền thưởng:

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên tăng năng suất lao động và tương đương với mức trích của các công ty cùng ngành trong hệ thống, đề nghị cho phép công ty trích quỹ khen thưởng phúc lợi mức 15% lợi nhuận sau thuế nhưng tối đa không quá 3 tháng lương thực hiện của người lao động trong trường hợp lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch.

Phần biểu quyết:

- Tán thành : **11.175.202** Cổ phần chiếm **99,8642%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 12.600 Cổ phần chiếm 0,1126% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 11.172.102 Cổ phần chiếm 99,8365% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 15.700 Cổ phần chiếm 0,1403% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 11.173.102 Cổ phần chiếm : 99,8463% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 14.600 Cổ phần chiếm 0,1305% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 11.171.302 Cổ phần chiếm 99,8293% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 16.500 Cổ phần chiếm 0,1474% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua **Tờ trình chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, chia cổ tức, phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

1. Năm 2019

1.1. Thù lao HĐQT, BKS

- Thù lao HĐQT, BKS: 325.800.000 đồng
- Khen thưởng: 237.500.000 đồng áp dụng cho Người quản lý.
- Chi tiết phân phối quỹ khen thưởng, ĐHĐCĐ giao Giám đốc quyết định.

1.2. Chia cổ tức

- Phương án chia: chia cổ tức bằng tiền;
- Ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông nhận cổ tức: 20/07/2020;
- Tỷ lệ thực hiện 18% (1 cổ phiếu được nhận 1,800 đồng);
- Thời gian thực hiện chia cổ tức: 10/08/2020;
- Địa điểm thực hiện:
- + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần – Tầng 3, tòa nhà văn phòng, Số 7/20, đường ĐT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- + Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

1.2. Phân phối lợi nhuận

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Tỷ lệ trích
	Lợi nhuận sau thuế	38.697.784.597	100%
1	Quỹ đầu tư phát triển	3.869.778.460	10,00%
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	8.513.512.611	22,00%
3	Quỹ khen thưởng Người quản lý	237.500.000	0,61%
4	Cổ tức (18%)	21.615.609.600	55,86%
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.461.383.926	11,53%

2. Năm 2020

- Chia cổ tức: 18%/vốn điều lệ.
- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS: 1.284.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động: căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, ICDST đề xuất trích 15% lợi nhuận sau thuế cho cả 2 quỹ. Trường hợp vượt lợi nhuận kế hoạch, ĐHĐCĐ xem xét tăng mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Quỹ khen thưởng Người quản lý: thưởng không quá 1,5 lần lương bình quân thực hiện năm 2020 của người quản lý.

- Các quỹ đầu tư phát triển: căn cứ theo quy chế tài chính.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 11.173.202 Cổ phần chiếm 99,8463% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 14.600 Cổ phần chiếm 0,1305% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần, gồm:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty;

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT tiếp tục tiếp thu các ý kiến thẩm định của các cơ quan chức năng Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn để điều chỉnh, bổ sung đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 11.167.902 Cổ phần chiếm 99,7989% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 19.900 Cổ phần chiếm 0,1778% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ với nội dung như sau:

ĐHĐCĐ thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đồng thời là thành viên HĐQT/HĐTV/HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đó, cụ thể:

- ĐHCĐ thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 20% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất giữa ICDST và các công ty sau: (1) Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, (2) Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Tân Cảng; (3) Công ty Cổ phần dịch vụ biển Tân Cảng; (4) Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình; (5) Công ty Cổ phần Vận tải Bộ Tân Cảng; (6) Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ thông tin Tân Cảng; (7) Công ty TNHH Phát triển Nguồn nhân lực Tân Cảng – STC; (8) Công ty Cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Bình Dương, (9) Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics và một số công ty khác thuộc hệ thống của công ty mẹ là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

- Nội dung hợp đồng, giao dịch với các công ty trên bao gồm: cung cấp/ nhận cung cấp các dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa (trừ than đá); vận tải hàng hóa; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải; dịch vụ đóng gói; dịch vụ phân phối hàng nội địa, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/ cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/ cho thuê bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh; cung cấp các dịch vụ đào tạo, giải pháp công nghệ thông tin,...

- Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 4.572.355 Cổ phần chiếm 99,5623% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 17.500 Cổ phần chiếm 0,3811% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Thông qua miễn nhiệm ông Ngô Trọng Phàn thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

- Thông qua miễn nhiệm ông Nguyễn Đức Anh thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

- Thông qua bổ nhiệm ông Trần Trí Dũng giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 11.174.202 Cổ phần chiếm 99,8552% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 13.600 Cổ phần chiếm 0,1215% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp..

Điều 9. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên

- Thông qua miễn nhiệm bà Trần Thị Ngọc Mai thôi giữ chức vụ Kiểm soát viên;
- Thông qua miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Bạch Cúc thôi giữ chức vụ Kiểm soát viên;
- Thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Hưng giữ chức vụ Kiểm soát viên;
- Thông qua bổ nhiệm bà Phạm Thị Hồng Nhung giữ chức vụ Kiểm soát viên;

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 11.174.202 Cổ phần chiếm 99,8552% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 13.600 Cổ phần chiếm 0,1215% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Trần Trí Dũng	TV HĐQT	99,9768%
BAN KIỂM SOÁT		
Nguyễn Việt Hưng	TV BKS	104,2226%
Phạm Thị Hồng Nhung	TV BKS	95,5469%



Điều 10.

- Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp.
- HĐQT, Ban Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.
- BKS có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Thành Sơn**





CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN
Địa chỉ: Số 7/20 Đường ĐT 743, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa,
Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại: (0274) 3766 999 Website: <http://www.icdsongthan.com.vn/>

Số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 27 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN CUỘC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tên Công ty: Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần

Địa chỉ: Số 7/20 Đường ĐT 743, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Số Giấy đăng ký doanh nghiệp: 3700785006 Do Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Dương cấp

Thời gian: 8 giờ 30, ngày 27 tháng 06 năm 2020

Địa điểm: Số 7/20 Đường ĐT 743, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Ông Hồ Hải Đăng – Chức vụ Thành viên Kiểm Soát
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 26/05/2020, sở hữu 12.008.672 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: 31 cổ đông sở hữu 11.088.802 cổ phần chiếm 92,3400% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Trước thời điểm biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần được tổ chức với sự tham gia của 44 cổ đông sở hữu 11.190.402 cổ phần chiếm 93,1860% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, bao gồm:

Ông Nguyễn Thành Sơn

Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội

Ông Nguyễn Sơn

TV HĐQT, Giám đốc

Ông Nguyễn Đức Anh

TV HĐQT

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Vũ Thị Lụa Thư ký

Bà Lê Minh Hà Trợ lý

4. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ban Kiểm Phiếu:

Ông Hồ Hải Đăng Trưởng Ban kiểm phiếu

Ông Hồ Ngọc Anh Thành viên Ban kiểm phiếu

Bà: Mai Thị Ngọc Quý Thành viên Ban kiểm phiếu

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Ông Trần Thống Nhất thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

6. Ông Trần Thống Nhất thông qua Chương trình Đại hội

Biểu quyết thông qua 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

I. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

Người trình bày: Ông Nguyễn Thành Sơn – Chủ tịch HĐQT

II. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị

Người trình bày: Ông Nguyễn Thành Sơn – Chủ tịch HĐQT

III. Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động của Ban Kiểm Soát

Người trình bày: Bà Trần Thị Ngọc Mai – Trưởng Ban Kiểm soát

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

- Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020;
- Tờ trình chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, chia cổ tức, phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần;
- Tờ trình về việc chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ;

- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.

Người trình bày: Ông Nguyễn Sơn – Phó Chủ tịch HĐQT

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

1. MSCĐ 05 - Ông Cao Mạnh Cường: Dịch vụ vận chuyển đường sắt, đầu tư lớn về bến bãi, phương tiện nhưng doanh thu không đạt. Đề nghị nêu rõ kinh phí đầu tư bao nhiêu? Bao giờ thu hồi lại vốn? Trước khi đầu tư, đề nghị phải khảo sát thị trường để tránh như dịch vụ đường sắt hiện nay.
2. MSCĐ 19 – Ông Huỳnh Quang Tứ: Hiện nay, dư nợ đang cao. Trong các khoản đầu tư, có một khoản đầu tư vào cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Quân đội (Mã cổ phiếu MBB), không thiết yếu. Đề nghị xem xét thoái vốn để giảm nợ vay.

Đoàn chủ tịch cuộc họp giải đáp:

1. Ông Nguyễn Đức Anh giải đáp: DA Đường sắt là thỏa thuận toàn diện của 2 TCT TCSG và TCT Đường sắt, ICDST được TCT TCSG giao trực tiếp thực hiện thỏa thuận này.
 - Về đầu tư CSHT đã lên phương án chi tiết, tuy nhiên chưa được triển khai toàn diện do còn vướng về thủ tục. Phía ICDST chưa bỏ vốn đầu tư cho khoản này.
 - Hiện nay đang thuê phương tiện khai thác chứ chưa đầu tư về phương tiện.
 - Công ty đang tạm dừng khai thác, chờ cơ hội đầu tư.
2. Ông Nguyễn Thành Sơn giải đáp: Đây là khoản đầu tư theo hệ thống của TCT TCSG trước đây. Hiện nay, Ngân hàng TMCP Quân đội đang tái cơ cấu. Đoàn Chủ tịch ghi nhận ý kiến và sẽ báo cáo lên TCT TCSG để có chỉ đạo, hướng dẫn.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

(Theo tờ trình của Hội Đồng Quản Trị đệ trình Đại Hội Đồng Cổ Đông)

Điều 1.

Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động, tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

<i>Đơn vị tính: tr đồng</i>						
TT	Nội dung	2018	2019		So sánh	
			KH	TH	TH/KH	TH/TH
1	Tổng doanh thu	281.620	310.981	285.077	92%	101%
2	Tổng chi phí	236.976	264.497	236.802	90%	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	44.644	46.484	48.274	104%	108%
4	Lợi nhuận sau thuế	35.481	37.307	38.698	104%	109%

2. Thực hiện đầu tư năm 2019

TT	Hạng mục	ĐVT	Giá trị thực hiện (tr đồng)	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m ²	Đồng	30.198	118.055
2	Phá dỡ tường rào cũ, xây dựng mới	Đồng	2.650	
Tổng cộng		Đồng	32.848	118.055

3. Lao động, tiền lương năm 2019

3.1. Biên chế tổ chức

- Công tác tuyển dụng ICDST:

+ Người quản lý: tuyển dụng ông Nguyễn Quang Ngọc - PGĐ và ông Phạm Thanh Sơn - PGĐ

+ Lao động hợp đồng: tuyển dụng mới 16 người;

- Thay đổi tổ chức biên chế: Thành lập Phòng Quản trị Chuỗi cung ứng.

3.2. Lao động, tiền lương

- Quân số:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2019	TH 2019
1.	Tổng số lao động (chốt 31/12/2019)	Người	165	165
1.1	NQL (BGĐ, KTT)	Người	5	4
1.2	LĐHĐ	Người	160	161
2	Lao động bình quân	Người	165	155

2.1	NQL	Người	5	5
2.2	LĐHD	Người	160	150

- Tiền lương:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2019	TH năm 2019
LĐ			
Quỹ lương	Triệu đồng	36.000	35.000
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	18,75	19,44
NQL			
Quỹ lương(*)	Triệu đồng	3.530	3.530
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	58,83	58,83

(*) Quỹ lương đã bao gồm quỹ thưởng năng suất

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	TH 2019 (tr đồng)	KH 2020 (tr đồng)	KH/TH (%)
1	Vốn điều lệ	120.087	150.087	124,98%
2	Vốn chủ sở hữu	172.193	200.257	116,30%
3	Tổng doanh thu	285.076	319.120	111,94%
4	Tổng chi phí	236.803	268.899	113,55%
5	Tổng LN trước thuế	48.274	50.221	104,03%
6	Tổng LN sau thuế	38.698	40.350	104,27%
7	Nộp ngân sách	26.104	9.977	38,22%
8	Tỷ suất LN/ Vốn điều lệ	32,22%	26,88%	83,41%
9	Tỷ suất LN/ Vốn chủ sở hữu	22,47%	20,15%	89,66%

5. Kế hoạch đầu tư năm 2020

5.1. Kế hoạch đầu tư

T T	Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch thực hiện	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2 (quyết toán)	Đồng		22.985
2	Thi công hệ thống kiểm soát công GD2	Đồng	3.000	
3	Phá dỡ tường rào cũ, xây mới	Đồng	2.000	
Tổng cộng		Đồng	5.000	22.985

5.2. Kế hoạch sửa chữa

TT	Hạng mục	Giá trị (Tr. Đồng)	
		Vốn tự có	Vốn vay
A	Hạng mục công trình	10.465	
I	Sửa chữa lớn	9.740	
	Thảm nhựa bãi Cont Hải đông 6.000 m ² (Phần DT còn lại)	2.400	
	Thảm nhựa trục giao thông chính; kẻ vẽ phân làn, gắn biển báo.	6.000	
	Thay màng xối biên các kho 9, 10, 12, 13, 14, 17, 19, 20,	360	
	Thay thế tuyến cáp ngầm băng qua cổng A (130m)	350	
	Xây đồ tường bê tông chắn nước từ khu dân cư 434 (15m cao 2m)	120	
	Thay mới các nắp tấm thép dầy mương thoát nước cạnh các kho (130m)	200	
	Thay vách tôn đầu hồi TTPP KCV (770 m ²)	130	
	Sửa chữa tuyến mương thoát nước sát bờ tường dọc Lữ đoàn 972 (100m)	180	
	Sơn kẻ vạch phân luồng và lắp biển báo GT		
	Tường bao giáp 434 (Đoạn còn lại 110 m)		
II	Sửa chữa nhỏ hạ tầng	725	
	Sửa chữa các cửa kho: ray cửa, bát cửa, bạc đạn..	50	
	Nạo vét cống rãnh thoát nước	100	
	Sửa chữa hàng rào, vách ngăn..	50	
	Sửa chữa chống dột mái kho	280	
	Vệ sinh CN kho: 6, KCV, K18 (38.000 m ²)	210	
	Sửa chữa các nắp tấm đan rãnh thoát nước (70m)	35	
B	Hạng mục trang thiết bị	3.379	
1	Sửa chữa hệ thống điện nước	385	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s trong kho	75	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s an ninh bảo vệ	50	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s văn phòng	30	
	S/c thay thế các thiết bị điện: Công tắc, tủ điện, CB, Ổ cắm..	50	
	S/c thay thế các thiết bị nước: Van, vòi, ống..	30	
	Thay thế tuyến cáp cấp VP HQ từ trạm 630 Kva gần Đồi DTĐN	150	
2	Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị kỹ thuật	2.304	
	Bảo trì hệ thống trạm biến áp, đường dây trung thế (04 trạm)	135	
	Bảo trì, sửa chữa, thay nhớt MFĐ (02 máy)	75	
	Bảo trì thang máy, thang nâng (02 thang máy+ 01 thang nâng)	90	
	Bảo trì S/c máy lạnh trung tâm CRV văn phòng CQ	70	
	Bảo trì, S/c (bao gồm cả thay mới) máy lạnh treo tường	80	
	Bảo trì S/c Dock Lever	200	
	Bảo trì, S/c cửa cuốn + Cửa trượt	180	
	Sửa chữa, thay thế, kiểm định các phương tiện	1.474	
3	Bảo trì, trang bị bổ sung hệ thống PCCC	690	
	Bảo trì, S/c hệ thống báo cháy (04 hệ)	120	
	Bảo trì, S/c hệ thống chữa cháy tự động	100	
	Bảo trì, S/c hệ thống đường ống , trạm bơm	150	
	Bảo trì, S/c bơm nạp các bình chữa cháy	120	
	Mua bổ sung trang bị dụng cụ PCCC	200	
	Tổng cộng	13.844	

6. Lao động, tiền lương năm 2020

6.1. Quân số:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2019	KH năm 2020
1.	Tổng số lao động	Người	165	163
1.1	NQL	Người	4	6
1.2.	LĐHĐ ICDST	Người	161	157
2.	Lao động bình quân	Người	155	165
2.1	NQL	Người	5	6
2.2	LĐHĐ ICDST	Người	150	159

6.2. Tuyển dụng: Người quản lý: 1 người;

6.3. Quỹ lương:

6.3.1. Đối với Người quản lý

Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương bình quân năm 2019: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Quỹ lương kế hoạch của người quản lý: **4.235 triệu đồng (Đã bao gồm quỹ tiền thưởng an.toàn theo quy định)**

Quỹ tiền thưởng: Căn cứ theo nghị định 53, nếu lợi nhuận sau thuế năm 2020 tối thiểu đạt kế hoạch thì công ty được trích quỹ khen thưởng ban điều hành 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý.

6.3.2. Đối với người lao động

Tiền lương bình quân năm 2019: **19,44 triệu đồng/người/tháng;**

Tiền lương bình quân kế hoạch 2020: **18,86 triệu đồng/người/tháng;**

Quỹ lương kế hoạch 2020 của người lao động: **36.000 triệu đồng;**

**Ghi chú: Do một số khoản thưởng cố định không căn cứ ngày công xếp loại sẽ được chuyển sang quỹ khen thưởng phúc lợi nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, mặc dù tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020 giảm nhưng thu nhập bình quân tăng so với thu nhập năm 2019.*

Quỹ tiền thưởng:

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên tăng năng suất lao động và tương đương với mức trích của các công ty cùng ngành trong hệ thống, đề nghị cho phép công ty trích quỹ khen thưởng phúc lợi mức 15% lợi nhuận sau thuế nhưng tối đa không quá 3 tháng lương thực hiện của người lao động trong trường hợp lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : **11.175.202** Cổ phần chiếm **99,8642%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 12.600 Cổ phần chiếm 0,1126% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 11.172.102 Cổ phần chiếm 99,8365% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 15.700 Cổ phần chiếm 0,1403% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 11.173.102 Cổ phần chiếm : 99,8463% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 14.600 Cổ phần chiếm 0,1305% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 11.171.302 Cổ phần chiếm 99,8293% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 16.500 Cổ phần chiếm 0,1474% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua Tờ trình chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, chia cổ tức, phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020

1. Năm 2019

1.1. Thù lao HĐQT, BKS

- Thù lao HĐQT, BKS: 325.800.000 đồng
- Khen thưởng: 237.500.000 đồng áp dụng cho Người quản lý.
- Chi tiết phân phối quỹ khen thưởng, ĐHĐCĐ giao Giám đốc quyết định.

1.2. Chia cổ tức

- Phương án chia: chia cổ tức bằng tiền;
- Ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông nhận cổ tức: 20/07/2020;
- Tỷ lệ thực hiện 18% (1 cổ phiếu được nhận 1,800 đồng);
- Thời gian thực hiện chia cổ tức: 10/08/2020;
- Địa điểm thực hiện:
- + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần – Tầng 3, tòa nhà văn phòng, Số 7/20, đường ĐT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- + Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

1.2. Phân phối lợi nhuận

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Tỷ lệ trích
Lợi nhuận sau thuế		38.697.784.597	100%
1	Quỹ đầu tư phát triển	3.869.778.460	10,00%
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	8.513.512.611	22,00%
3	Quỹ khen thưởng Người quản lý	237.500.000	0,61%
4	Cổ tức (18%)	21.615.609.600	55,86%
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.461.383.926	11,53%

2. Năm 2020

- Chia cổ tức: 18%/vốn điều lệ.
- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS: 1.284.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động: căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, ICDST đề xuất trích 15% lợi nhuận sau thuế cho cả 2 quỹ. Trường hợp vượt lợi nhuận kế hoạch, ĐHĐCĐ xem xét tăng mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi.
- Quỹ khen thưởng Người quản lý: thưởng không quá 1,5 lần lương bình quân thực hiện năm 2020 của người quản lý.
- Các quỹ đầu tư phát triển: căn cứ theo quy chế tài chính.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : **11.173.202** Cổ phần chiếm **99,8463%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 14.600 Cổ phần chiếm 0,1305% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần, gồm:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty;

ĐHCD giao cho HĐQT tiếp tục tiếp thu các ý kiến thẩm định của các cơ quan chức năng Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn để điều chỉnh, bổ sung đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 11.167.902 Cổ phần chiếm 99,7989% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 19.900 Cổ phần chiếm 0,1778% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ với nội dung như sau:

ĐHCD thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đồng thời là thành viên HĐQT/HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đó, cụ thể:

- ĐHCD thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 20% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất giữa ICDST và các công ty sau: (1) Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, (2) Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Tân Cảng; (3) Công ty Cổ phần dịch vụ biển Tân Cảng; (4) Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình; (5) Công ty Cổ phần Vận tải Bộ Tân Cảng; (6) Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ thông tin Tân Cảng; (7) Công ty TNHH Phát triển Nguồn nhân lực Tân Cảng – STC; (8) Công ty Cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Bình Dương, (9) Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics và một số công ty khác thuộc hệ thống của công ty mẹ là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

- Nội dung hợp đồng, giao dịch với các công ty trên bao gồm: cung cấp/ nhận cung cấp các dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa (trừ than đá); vận tải hàng hóa; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải; dịch vụ đóng gói; dịch vụ phân phối hàng nội địa, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/ cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/ cho thuê bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh; cung cấp các dịch vụ đào tạo, giải pháp công nghệ thông tin,...

- Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : **4.572.355** Cổ phần chiếm **99,5623%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : **0** Cổ phần chiếm **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : **17.500** Cổ phần chiếm **0,3811%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp..

Điều 8. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Thông qua miễn nhiệm ông Ngô Trọng Phàn thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

- Thông qua miễn nhiệm ông Nguyễn Đức Anh thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

- Thông qua bổ nhiệm ông Trần Trí Dũng giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

Phân biểu quyết:

- Tán thành : **11.174.202** Cổ phần chiếm **99,8552%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : **0** Cổ phần chiếm **0%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : **13.600** Cổ phần chiếm **0,1215%** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp..

Điều 9. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên

- Thông qua miễn nhiệm bà Trần Thị Ngọc Mai thôi giữ chức vụ Kiểm soát viên;

- Thông qua miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Bạch Cúc thôi giữ chức vụ Kiểm soát viên;

- Thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Hưng giữ chức vụ Kiểm soát viên;

- Thông qua bổ nhiệm bà Phạm Thị Hồng Nhung giữ chức vụ Kiểm soát viên;

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 11.174.202 Cổ phần chiếm 99,8552% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến : 13.600 Cổ phần chiếm 0,1215% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Trần Trí Dũng	TV HĐQT	99,9768%
BAN KIỂM SOÁT		
Nguyễn Việt Hưng	TV BKS	104,2226%
Phạm Thị Hồng Nhung	TV BKS	95,5469%

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP


Người trình bày: Bà Vũ Thị Lụa đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần

Đại hội kết thúc 11 giờ 30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Vũ Thị Lụa

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
Chủ tọa



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Thành Sơn